THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2281/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2010*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Chương trình Quốc gia về an toàn lao động, vệ sinh lao động giai đoạn 2011 - 2015

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 23 tháng 6 năm 1994; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động ngày 02 tháng 4 năm 2002; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình Quốc gia về an toàn lao động, vệ sinh lao động giai đoạn 2011 - 2015 với những nội dung chủ yếu sau đây:

I. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Mục tiêu tổng quát:

Cải thiện điều kiện làm việc, giảm ô nhiễm môi trường lao động; ngăn ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp; chăm sóc sức khỏe người lao động; nâng cao nhận thức, bảo đảm sự tuân thủ pháp luật về an toàn - vệ sinh lao động, bảo đảm an toàn thân thể và tính mạng cho người lao động, tài sản của Nhà nước, tài sản của doanh nghiệp của tổ chức, góp phần vào sự phát triển bền vững của quốc gia.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Trung bình hàng năm giảm 5% tần suất tai nạn lao động chết người trong các ngành, lĩnh vực khai khoáng, xây dựng, sử dụng điện, sản xuất kim loại và sản xuất hóa chất;

b) Trung bình hàng năm tăng 5% số cơ sở tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, tăng 5% số người lao động được khám phát hiện bệnh nghề nghiệp, tăng 3% số cơ sở được giám sát môi trường lao động;

c) Trung bình hàng năm tăng thêm 2.000 doanh nghiệp vừa và nhỏ áp dụng hiệu quả hệ thống quản lý công tác an toàn - vệ sinh lao động;

d) Hàng năm trên 40.000 người làm các nghề, công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn - vệ sinh lao động; 10.000 người làm các nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; 40.000 cán bộ làm công tác an toàn - vệ sinh lao động tại doanh nghiệp được hỗ trợ huấn luyện về an toàn - vệ sinh lao động;

đ) Đến năm 2015 có trên 1.000 làng nghề, 5.000 hợp tác xã, 30.000 doanh nghiệp vừa và nhỏ được phổ biến thông tin phù hợp về an toàn - vệ sinh lao động;

e) 100% người lao động đã xác nhận bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp được chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng lao động;

g) 100% số vụ tai nạn lao động chết người được điều tra, xử lý.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Các hoạt động nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn - vệ sinh lao động, bao gồm:

a) Rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn - vệ sinh lao động;

b) Huấn luyện, hỗ trợ trang thiết bị nâng cao năng lực hệ thống kiểm định, kiểm tra chất lượng sản phẩm, hệ thống thanh tra, kiểm tra, giám sát về an toàn - vệ sinh lao động;

c) Nghiên cứu xây dựng Luật An toàn - vệ sinh lao động;

d) Xây dựng cơ chế và chính sách đẩy mạnh xã hội hóa công tác an toàn - vệ sinh lao động;

đ) Xây dựng và kiện toàn cơ sở dữ liệu về an toàn - vệ sinh lao động;

e) Hoàn thiện và triển khai các mô hình quản lý công tác an toàn - vệ sinh lao động trong doanh nghiệp có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp;

g) Tiếp tục xây dựng và triển khai Đề án Quỹ Bồi thường tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

2. Các hoạt động tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật, đầu tư phòng ngừa tai nạn lao động trong các doanh nghiệp có nguy cơ cao về tai nạn lao động trong lĩnh vực khai thác

khoáng sản, chế biến khoáng sản, sản xuất kim loại, sản xuất hóa chất, xây dựng; cải thiện điều kiện lao động trong khu vực doanh nghiệp vừa và nhỏ, khu vực sản xuất nông nghiệp, ngành nghề nông thôn.

3. Các hoạt động phòng, chống bệnh nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe người lao động tại nơi làm việc, bao gồm:

a) Triển khai các mô hình phòng, chống bệnh nghề nghiệp phổ biến;

b) Hỗ trợ thiết bị, nâng cấp và đầu tư xây dựng mới các cơ sở khám, điều trị và phục hồi chức năng lao động cho người bị tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp;

c) Tập huấn nghiệp vụ chẩn đoán, giám định, điều trị và phục hồi chức năng cho người bị tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp;

d) Hỗ trợ thiết bị, tập huấn kỹ năng giám sát môi trường lao động;

đ) Hỗ trợ về nghiệp vụ y tế lao động cho các doanh nghiệp, cơ sở để tổ chức chăm sóc sức khỏe người lao động tại nơi làm việc.

4. Các hoạt động nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người sử dụng lao động, người lao động và cộng đồng, bao gồm:

a) Hỗ trợ thiết bị, đầu tư xây dựng và nâng cấp các trung tâm huấn luyện về an toàn - vệ sinh lao động;

b) Chuẩn hóa chương trình, tài liệu huấn luyện về an toàn - vệ sinh lao động;

c) Xây dựng tiêu chuẩn huấn luyện viên; hỗ trợ mở rộng mạng lưới huấn luyện viên, truyền thông viên về an toàn - vệ sinh lao động;

d) Triển khai huấn luyện, tuyên truyền cho người sử dụng lao động và người lao động về an toàn - vệ sinh lao động;

đ) Đưa nội dung an toàn - vệ sinh lao động vào giảng dạy ở các cơ sở dạy nghề, trường trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học;

e) Nâng cao hiệu quả các phong trào quần chúng làm công tác an toàn - vệ sinh lao động.

5. Nghiên cứu và ứng dụng khoa học, công nghệ về bảo hộ lao động, an toàn - vệ sinh lao động trong các ngành, nghề có nguy cơ cao về tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, bao gồm: khai thác và chế biến than, đá; luyện kim; phân bón; hóa chất; xây dựng và một số ngành, nghề khác.

6. Hoạt động kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết và báo cáo về các hoạt động của Dự án, Chương trình.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Về chính sách, cơ chế:

a) Khuyến khích các doanh nghiệp đóng góp nguồn lực và triển khai các hoạt động cải thiện điều kiện lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động;

b) Hỗ trợ các doanh nghiệp, các cơ sở tham gia thí điểm và áp dụng hệ thống quản lý về công tác an toàn - vệ sinh lao động tiên tiến, xây dựng văn hóa an toàn lao động;

c) Khuyến khích phát triển và xã hội hóa các dịch vụ tư vấn, kiểm định, đào tạo, huấn luyện về an toàn - vệ sinh lao động;

d) Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan nhà nước được giao nhiệm vụ và các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Chương trình;

đ) Đẩy mạnh lồng ghép các hoạt động của Chương trình Quốc gia về an toàn lao động, vệ sinh lao động với Chương trình việc làm; xóa đói, giảm nghèo; phòng, chống HIV- AIDS tại nơi làm việc; chống biến đổi khí hậu; bảo vệ môi trường và các chương trình khác có liên quan;

e) Phát huy đồng bộ các hệ thống giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình;

g) Khuyến khích người dân và các tổ chức, đoàn thể tham gia các hoạt động của Chương trình.

2. Về nguồn vốn thực hiện Chương trình:

a) Ngân sách nhà nước dự kiến là 730 tỷ đồng, trong đó ngân sách trung ương là 680 tỷ đồng, ngân sách địa phương là 50 tỷ đồng. Phê duyệt về nguyên tắc 05 Dự án và hoạt động của Chương trình trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Ngân sách trung ương bảo đảm kinh phí thực hiện Chương trình thuộc nhiệm vụ của các Bộ, cơ quan trung ương trong dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao hàng năm và hỗ trợ có mục tiêu cho các địa phương.

Ngân sách địa phương bảo đảm kinh phí thực hiện các hoạt động của Chương trình thuộc nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị ở địa phương theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước.

Hàng năm, trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ, các Bộ, cơ quan trung ương và các địa phương thực hiện Chương trình xây dựng dự toán kinh phí gửi Bộ Tài chính để xem xét, tổng hợp vào dự toán ngân sách, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước;

b) Kinh phí đóng góp của các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân tham gia Chương trình; tài trợ của các tổ chức trong và ngoài nước;

c) Các nguồn hợp pháp khác.

3. Về quản lý, điều hành:

a) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình gồm đại diện các Bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo, Quốc phòng, Thông tin và Truyền thông, Công an, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính để tư vấn cho Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội điều hành, chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các Bộ, ngành và địa phương thực hiện các hoạt động của Chương trình;

b) Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thành lập bộ phận giúp việc Ban Chỉ đạo Chương trình; hướng dẫn các địa phương thành lập bộ phận quản lý Chương trình tại địa phương;

c) Cơ quan chủ trì Dự án thành lập Ban Quản lý Dự án;

d) Các doanh nghiệp xây dựng chương trình, kế hoạch bảo hộ lao động, an toàn - vệ sinh lao động trong kế hoạch hàng năm phù hợp với đặc điểm hoạt động, sản xuất, kinh doanh của đơn vị mình.

4. Về thông tin, tuyên truyền:

a) Tăng cường các hoạt động truyền thông, giáo dục, huấn luyện về an toàn - vệ sinh lao động cho người sử dụng lao động, người lao động và cộng đồng bằng các hình thức đa dạng, phù hợp;

b) Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả của Tuần lễ Quốc gia về an toàn - vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ hàng năm.

5. Về hợp tác quốc tế:

Mở rộng các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đào tạo, tập huấn, trao đổi chuyên gia về an toàn - vệ sinh lao động, hỗ trợ đầu tư trang thiết bị chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng lao động, khám và điều trị bệnh nghề nghiệp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch tổng thể, kế hoạch hàng năm và hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện Chương trình;

b) Hướng dẫn kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình;

c) Tổ chức triển khai các Dự án được giao;

d) Đề xuất, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, cơ quan trung ương và các địa phương thực hiện đúng mục tiêu, nội dung của Chương trình;

đ) Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền tình hình thực hiện Chương trình.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm:

a) Cân đối kinh phí để thực hiện Chương trình;

b) Hướng dẫn các địa phương lồng ghép Chương trình Quốc gia về an toàn lao động, vệ sinh lao động với các chương trình khác có liên quan.

3. Bộ Tài chính có trách nhiệm:

a) Bố trí kinh phí thực hiện Chương trình trong dự toán ngân sách hàng năm của các cơ quan trung ương và các địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước;

b) Hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình; phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình.

4. Các Bộ, cơ quan trung ương chủ trì Dự án có trách nhiệm:

a) Tổ chức xây dựng và phê duyệt Dự án sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

b) Hàng năm, trên cơ sở đề xuất của các cơ quan thực hiện Dự án, lập kế hoạch, dự toán kinh phí và đề xuất các biện pháp để thực hiện Dự án gửi các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội;

c) Quản lý thực hiện Dự án; định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo tình hình thực hiện Dự án để Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

5. Đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam và Hội Khoa học kỹ thuật An toàn và vệ sinh lao động Việt Nam tham gia và phối hợp tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

6. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm:

a) Căn cứ mục tiêu, nội dung hoạt động của Chương trình, xây dựng Chương trình an toàn - vệ sinh lao động của địa phương mình cho giai đoạn 2011 - 2015;

b) Chủ động phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan thực hiện các Dự án, hoạt động của Chương trình;

c) Quản lý việc thực hiện Chương trình của địa phương; định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tình hình thực hiện Chương trình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Nguyễn Sinh Hùng

Phụ lục

CÁC DỰ ÁN VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA VỀ AN TOÀN LAO ĐỘNG, VỆ SINH LAO ĐỘNG GIAI ĐOẠN 2011 - 2015

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2281/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Các Dự án và hoạt động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
1	**Dự án 1. Nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn - vệ sinh lao động**	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công thương, Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Quốc phòng và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Ngân sách trung ương bố trí 650 tỷ đồng
2	**Dự án 2. Phòng, chống bệnh nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe người lao động**	Bộ Y tế	Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Quốc phòng và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	
a	Các hoạt động tổng thể nhằm phòng, chống bệnh nghề nghiệp và chăm sóc sức khỏe người lao động		Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	
b	Nâng cấp cơ sở phục hồi chức năng lao động cho người bị tai nạn lao động thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội		Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	

TT	Các Dự án và hoạt động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
c	Các hoạt động cải thiện điều kiện lao động, giảm thiểu bệnh nghề nghiệp, đặc biệt là nhiễm TNT trong lĩnh vực quốc phòng		Bộ Quốc phòng	
d	Các hoạt động phòng ngừa bệnh liên quan đến nghề nghiệp đặc thù trong sản xuất nông nghiệp		Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
3	**Dự án 3. Tuyên truyền, giáo dục, huấn luyện, tư vấn và hỗ trợ áp dụng các biện pháp kỹ thuật về an toàn - vệ sinh lao động**	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công thương, Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Quốc phòng, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	
a	Các hoạt động tổng thể nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người sử dụng lao động, người lao động về công tác an toàn - vệ sinh lao động		Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	
b	Các hoạt động tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng		Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	

TT	Các Dự án và hoạt động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
c	Các hoạt động huấn luyện, tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật để cải thiện điều kiện lao động, giảm thiểu tai nạn lao động trong doanh nghiệp khai khoáng, sản xuất thép, sản xuất hóa chất		Bộ Công thương	
d	Các hoạt động huấn luyện, tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật để cải thiện điều kiện lao động, giảm thiểu tai nạn lao động trong doanh nghiệp xây dựng, khai thác và sản xuất vật liệu xây dựng		Bộ Xây dựng	
đ	Các hoạt động tuyên truyền, huấn luyện chuyên đề trong các doanh nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản và trong sản xuất nông nghiệp		Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
e	Huấn luyện về an toàn - vệ sinh lao động cho người nông dân theo phương pháp giáo dục hành động		Hội Nông dân Việt Nam	
g	Các hoạt động tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật để cải thiện điều kiện lao động, giảm thiểu tai nạn lao động trong các doanh nghiệp quốc phòng		Bộ Quốc phòng	

TT	Các Dự án và hoạt động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
h	Các hoạt động nâng cao hiệu quả phong trào quần chúng làm công tác bảo hộ lao động trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa		Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	
i	Các hoạt động tuyên truyền, huấn luyện, tư vấn nhằm nâng cao chất lượng công tác an toàn - vệ sinh lao động trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ là thành viên Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam		Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam	
k	Các hoạt động tuyên truyền, huấn luyện, tư vấn nhằm nâng cao chất lượng công tác an toàn - vệ sinh lao động trong các liên hiệp hợp tác xã, hợp tác xã là thành viên Liên minh Hợp tác xã Việt Nam		Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	
l	Tăng cường công tác giáo dục an toàn - vệ sinh lao động, xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp trong các trường học và cơ sở giáo dục		Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	
4	**Dự án 4. Nghiên cứu ứng dụng khoa học, công nghệ về an toàn - vệ sinh lao động**	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Bộ Công thương, Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Quốc phòng	

TT	Các Dự án và hoạt động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
a	Các hoạt động nâng cao năng lực nghiên cứu ứng dụng khoa học, công nghệ về an toàn - vệ sinh lao động		Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	
b	Nghiên cứu và tổ chức áp dụng mở rộng các giải pháp khoa học, công nghệ để cải thiện môi trường lao động, phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh liên quan đến nghề nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp		Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
c	Áp dụng các giải pháp khoa học, công nghệ cải thiện điều kiện lao động, phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đặc thù trong các doanh nghiệp quốc phòng		Bộ Quốc phòng	
d	Hỗ trợ các hoạt động nghiên cứu ứng dụng khoa học, công nghệ nhằm phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, xử lý ô nhiễm môi trường lao động		Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Bộ Công thương, Bộ Xây dựng	
5	**Hoạt động quản lý và giám sát Chương trình**	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Các cơ quan thực hiện Dự án của Chương trình và các cơ quan khác có liên quan	Ngân sách trung ương bố trí 30 tỷ đồng

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN
Điện thoại: 080.44597 - 04.38231182
Fax : 080.44517
Địa chỉ: 1 Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, HN
Email: congbaovpcp@cpt.gov.vn
In tại Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng